Mẫu báo cáo: **BCĐA** *(ban hành kèm theo Công văn số 250/UBND-NC ngày 09/02/2023 của UBND thị xã)*

UBND THỊ XÃ BÌNH LONG
TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06/CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 66 /BC-TCTTKĐA

Bình Long, ngày 14 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06/CP tháng 3/2023 phương hướng, nhiệm vụ tháng 4/2023 theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị

Thực hiện Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 (Đề án 06/CP). Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP thị xã Bình Long báo cáo kết quả như sau:

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN

1. Công tác tham mưu, ban hành các văn bản tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao:

*** Trong tháng đã tham mưu** cấp có thẩm quyền ban hành 04 văn bản, cụ thể:

Công văn số 499/UBND-VX ngày 07/3/2023 về việc tổ chức lớp tập huấn hướng dẫn tra cứu thông tin công dân trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Báo cáo số 43/BC-TCTTKĐA ngày 17/02/2023 của UBND thị xã về báo cáo Kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06/CP tháng 02 và phương hướng nhiệm vụ tháng 03/2023.

Công văn số 486/UBND-VX ngày 06/3/2023 về việc tiếp tục đôn đốc các tổ chức, cá nhân đăng ký, cam kết bảo đảm an ninh, an toàn bảo mật thông tin sử dụng dịch vụ xác thực thông tin cá nhân.

Công văn số 480/UBND-NC ngày 06/3/2023 về việc góp ý dự thảo Kế hoạch triển khai Đề án 06/CP.

*** Các cơ quan, ban, ngành thị xã**

Căn cứ theo chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan và UBND tỉnh, UBND thị xã về Đề án 06/CP các cơ quan, ban, ngành của thị xã đã kịp thời ban hành 07 văn bản triển khai chỉ đạo theo ngành dọc thực hiện các nhiệm vụ được giao, trong đó:

- Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thị xã tham mưu ban hành Công văn số 480/UBND-VX ngày 06/3/2023 về việc triển khai thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội.

- Công an thị xã ban hành

Kế hoạch số 39/KH-CATX-QLHC ngày 02/3/2023 triển khai tháng cao điểm làm sạch dữ liệu dân cư bảo đảm " đúng, đủ, sạch, sống" và nâng cao hiệu quả thực hiện Đề án 06/CP trong lực lượng Công an thị xã.

Công văn số 58/CATX(QLHC) ngày 13/02/2023 về việc tuyên truyền các phương thức khai thác, sử dụng thông tin thay thế cho việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.

Công văn số 85/CATX-QLHC ngày 17/02/2023 về việc rà soát, thống kê một số nội dung để phục vụ xây dựng, triển khai, nâng cấp, triển khai cơ sở dữ liệu.

Công văn số 100/CATX-QLHC ngày 22/02/2023 về việc giải quyết thủ tục cấp giấy xác nhận thông tin cư trú bằng hình thức thủ công.

Công văn số 114/CATX-QLHC ngày 03/3/2023 về việc phối hợp thu thập, cập nhật dữ liệu Hội, đoàn thể vào phần DC01 mở rộng

Kế hoạch số 37/KH-CATX-QLHC ngày 27/02/2023 kiểm tra, khảo sát công tác khai thác, sử dụng thông tin về cư trú trong CSDLQG về DC để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công theo Nghị định số 104/2022/NĐ-CP.

*** UBND các xã, phường**

- UBND phường An Lộc: trong tháng báo cáo không triển khai văn bản chỉ đạo ngành dọc.

- UBND các xã, phường còn lại không có báo cáo.

3. Công tác tuyên truyền, quán triệt

Việc tổ chức, triển khai Công văn số 2500/UBND-NC của UBND tỉnh về công tác tuyên truyền, quán triệt, cài đặt APP VNeID:

- Hàng tháng quán triệt trong các cuộc họp cơ quan triển khai, quán triệt đến toàn thể đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đơn vị về Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 15/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030.

- Đăng ký và kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2: Có 745/760 công chức, viên chức.

- Đăng ký trên Cổng DVCQG: 632 công chức, viên chức.

- Tổ chức tuyên truyền qua hệ thống loa phát thanh phường được 10 giờ.

- Tuyên truyền thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội.

- Tiếp tục thực hiện mô hình "Điểm dịch vụ công trực tuyến" tại Công an thị xã, Công an 03 phường, 01 xã hỗ trợ các đối tượng không có điện thoại thông minh đăng ký tài khoản dịch vụ công và nộp hồ sơ trực tuyến.

- Đảm bảo 100% đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức đơn vị đăng ký tài khoản Cổng dịch vụ công và tham gia sử dụng dịch vụ công khi giải quyết các thủ tục hành chính; cài đặt ứng dụng "Bình Phước today".

- Phối hợp với Công an thị xã phối hợp các ngành có liên quan tuyên truyền tài liệu về VNEID và Dịch vụ công trực tuyến, về CCCD và định danh điện tử... đến nhân dân bằng nhiều hình thức như phát thanh trên hệ thống hệ thống truyền thanh, bằng hình thức cổ động trực quan, đăng tải trên trang mạng xã hội, website...

4. Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất

Trong giai đoạn đầu triển khai thực hiện các nhiệm vụ, về cơ bản đã đảm bảo được mục tiêu, yêu cầu, nội dung đề ra, chấp hành tốt chỉ đạo của của UBND tỉnh. Tuy nhiên bên cạnh đó công tác tuyên truyền, hướng dẫn vẫn còn gặp nhiều vướng mắc dẫn đến hiệu quả chưa cao. Đối với công dân, việc tiếp cận các thiết bị công nghệ còn hạn chế, thao tác trên giao diện còn khó khăn do không được trang bị các kiến thức cơ bản về tin học; tâm lý ngại thay đổi, ngại tìm hiểu, mong muốn nộp hồ sơ trực tiếp để được cán bộ, kiểm tra hồ sơ, hướng dẫn thành phần một cách thụ động. Đối với Tổ Công nghệ số cộng đồng, việc bố trí 02 nhân sự hiểu biết về công nghệ và nhiệt huyết với hoạt động cộng đồng, có khả năng tuyên tuyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ vẫn chưa thực hiện được, chưa phát huy được chức năng của Tổ công nghệ số cộng đồng tại cấp ấp, khu phố; cán bộ trực tiếp tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính ở một số cơ quan còn thiếu, luôn làm việc với cường độ cao, không có thời gian để hướng dẫn Công dân thao tác trong việc đăng ký tài khoản dẫn đến việc tuyên truyền chưa đạt hiệu quả.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO

1. Kết quả thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu

1.1. Kết quả triển khai 11 dịch vụ công của Bộ Công an do Công an tỉnh chủ trì triển khai

- Công an thị xã phối hợp với các Phòng nghiệp vụ Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai **11** dịch vụ công thiết yếu ưu tiên tích hợp, chia sẻ dữ liệu theo Đề án 06/CP.

Trong kỳ báo cáo đã tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến: Đăng ký thường trú 364/615 hồ sơ, đạt 59,18% tỉ lệ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến; Đăng ký tạm trú 28/28 hồ sơ, đạt 100%; Khai báo tạm vắng 0/0 hồ sơ, đạt 100%; Thông báo lưu trú 220/238 hồ sơ, đạt 92,4%; Đăng ký cấp biển số mô tô, xe gắn máy 595/634 hồ sơ, đạt 93,84%; Xác nhận số CMND khi đã cấp thẻ CCCD 3/3 hồ sơ, đạt 100%; cấp lại, cấp đổi thẻ CCCD 01/208 hồ sơ, đạt 0,05%.

1.2. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, địa phương

- UBND các xã, phường:

UBND phường An Lộc: Trong kỳ đã tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến: Đăng ký khai sinh 15/15 hồ sơ, đạt 100%; Đăng ký khai tử 04/04 hồ sơ, đạt 100%; Đăng ký kết hôn 13/13 hồ sơ, đạt 100%; Việc liên thông 3 thủ tục đăng ký khai sinh – đăng ký thường trú – cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử – xóa đăng ký thường trú – trợ cấp mai táng phí chưa được thực hiện do chưa được triển khai kết nối các CSDL.

UBND các xã, phường còn lại không có báo cáo.

- Phòng Văn hoá và Thông tin:

Thực hiện Thông báo số 48/TB-STTTT ngày 30/12/ 2022 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc triển khai các lớp bồi dưỡng về chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà cho cán bộ công chức viên chức, nhân viên trực thuộc các phòng ban thị xã với tỷ lệ hoàn thành lớp bồi dưỡng là 100%.

Tổ chức tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh thị xã và các xã, phường chuyên mục chuyển đổi số phát thứ 4 hàng tuần thời lượng 80 phút, trên trang fangpage hướng dẫn các bước cài đặt ứng dụng Bình Phước today, Tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến, Thành lập các tổ công nghệ số công nghệ số cộng đồng được 12 tin, bài. Tuyên truyền thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội

Gởi file âm thanh tài liệu tuyên truyền về Dịch vụ công trực tuyến, về CCCD và định danh điện tử, hướng dẫn cài đặt ứng dụng "Bình Phước today:...cho cán bộ truyền thanh xã, phường tuyên truyền thường xuyên đến nhân dân khu phố, ấp trên địa bàn thị xã qua nhóm zalo.

- Bảo hiểm xã hội thị xã:

Thủ tục hành chính: "*Liên thông đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi*": 100% hồ sơ cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi liên thông với đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú. Từ đầu năm 2023 đối với hồ sơ này Sở Tư pháp cấp mã số và kê khai hồ sơ điện tử đề nghị cấp thẻ BHYT gửi về cơ quan BHXH, tính đến ngày 10/03/2023 BHXH thị xã Bình Long cấp mới thẻ BHYT cho 91 trẻ em.

Thủ tục hành chính "*Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú – Trợ cấp mai táng phí*": hiện tại chưa thực hiện liên thông dữ liệu thủ tục này, vẫn đang nhận hồ sơ giấy tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ (số hóa hồ sơ) - BHXH tỉnh.

Thủ tục hành chính "*Tích hợp giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ BHYT theo hộ gia đình*": TTCNTT đang hoàn thiện kết nối để sử dụng dịch vụ xác thực thông tin hộ gia đình từ CSDL quốc gia về dân cư, hoàn thiện chức năng để triển khai chính thức DVC trực tuyến Gia hạn thẻ BHYT theo hộ gia đình có giảm trừ mức đóng trên Cổng DVC BHXH Việt Nam.

Tính đến ngày 10/3/2023, số người hiệu chỉnh sang CCCD là 23.768/45.640 người, đạt 52,07% trên số người tham gia BHXH, BHYT do BHXH thị xã Bình Long quản lý.

Để đảm bảo tính chính xác của dữ liệu khi có phát sinh thủ tục, hồ sơ đăng ký tham gia BHXH, BHYT; thay đổi mức đóng, phương thức đóng BHXH tự nguyện; điều chỉnh thông tin trên sổ BHXH, thẻ BHYT… dữ liệu cơ bản của cá nhân (CCCD/ĐDCN), họ và tên, ngày sinh, giới tính, phải được xác thực đúng với Cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về dân cư; trường hợp không xác thực được với CSDL quốc gia về dân cư, để đảm bảo quyền lợi cho người tham gia, cơ quan BHXH tiếp nhận hồ sơ phải kiểm tra và đính kèm bản chụp giấy tờ chứng minh số CCCD/ĐDCN hoặc giấy khai sinh hoặc thông báo của cơ quan Công an về số ĐDCN, cập nhật thông tin vào CSDL chính xác, khớp đúng với hồ sơ kèm theo.

- Phòng Lao động Thương binh Xã hội:

Từ ngày 10/02/2023 đến ngày 09/3/2023, Phòng đã tiếp nhận 55 hồ sơ, đã giải quyết 55/54 hồ sơ (trong đó gồm lĩnh vực chính sách người có công: 05 hồ sơ; lĩnh vực bảo trợ xã hội: 50 hồ sơ), tất cả hồ sơ đều được Phòng giải quyết trước và đúng hạn, không có hồ sơ trễ hạn.

- Phòng giáo dục và đào tạo: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã có các hồ sơ DVC như: Chuyển trường, thành lập trường. Tổng số hồ sơ DVC 293/293 đạt 100%.

2. Kết quả giải quyết các dịch vụ công khác và số hoá kết quả giải quyết thủ tục hành chính

2.1. Công an thị xã

- Trong kỳ báo cáo đã số hóa 1206/1210 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,6%, chưa số hoá 04 hồ sơ cấp CCCD (cấp đổi, cấp lại, xác nhận số CMND khi đã cấp thẻ CCCD). Có bảng thống kê chi tiết theo mẫu TKĐA kèm theo.

- Khó khăn, vướng mắc: Hiện tại Công an thị xã chỉ có 02 máy quét ảnh khổ A4 để thực hiện số hóa hồ sơ, và hệ thống CSDLQG về DC trong tháng được bảo trì dẫn đến chức năng bị lỗi, ảnh hưởng đến tiến độ số hóa hồ sơ.

- Kiến nghị, đề xuất: Công an tỉnh, nghiên cứu, triển khai, trang cấp thiết bị số hóa hồ sơ bằng phương pháp chụp ảnh sẽ thuận lợi và dễ dàng thực hiện hơn đối với hồ sơ khổ A3, tài liệu cũ, nhàu nát, tránh tình trạng hư hỏng tài liệu do kẹt máy quét ảnh và mất nhiều thời gian để quét ảnh các tài liệu cũ.

2.2. Phòng Tư pháp

Trong kỳ báo cáo đã tiếp nhận 14 hồ sơ, đã giải quyết 11 hồ sơ, đang giải quyết 3 hồ sơ, số hóa 100% dữ liệu đầu vào, chưa số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

2.3. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Trong kỳ báo cáo đã tiếp nhận 219 hồ sơ, đã giải quyết 57 hồ sơ, đang giải quyết 161 hồ sơ, số hóa 100% dữ liệu đầu vào mức độ 3, 4; do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai lưu trữ nên không số hóa hồ sơ hoàn thành.

2.4. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai

Trong kỳ báo cáo đã tiếp nhận 1.897 hồ sơ, đã giải quyết 1.027 hồ sơ, đang giải quyết 870 hồ sơ, số hóa 100% dữ liệu đầu vào mức độ 3, 4; chưa số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

2.5. Phòng Quản lý Đô thị

Trong kỳ báo cáo đã tiếp nhận 56 hồ sơ, đã giải quyết 46 hồ sơ, đang giải quyết 10 hồ sơ, số hóa 100% dữ liệu đầu vào, chưa số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

2.6. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Trong kỳ báo cáo đã tiếp nhận 80 hồ sơ, đã giải quyết 77 hồ sơ, đang giải quyết 3 hồ sơ, số hóa 100% dữ liệu đầu vào, chưa số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

3. Kết quả triển khai, kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu chuyên ngành với CSDLQG về DC

- Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai: Chưa có hệ thống CSDL đất đai và các CSDL tài nguyên môi trường khác.

- Phòng Tài chính: Chưa có CSDLQG về tài chính.

- Trung tâm Y tế: Đã có hệ thống CSDL sổ sức khỏe điện tử theo hệ thống tập trung tại các Bộ, Ngành.

- Phòng Lao động thương binh – xã hội: Đã có hệ thống CSDL an sinh xã hội, CSDL bảo trợ xã hội theo hệ thống tập trung tại các Bộ, Ngành.

- Phòng Tư pháp: Đã có CSDL hộ tịch điện tử, CSDL về các tổ chức hành nghề công chứng theo hệ thống tập trung tại các Bộ, Ngành.

4. Kết quả một số nội dung theo chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, ban ngành

4.1. Phòng Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với Công an thị xã tham gia ý kiến góp ý các quy định tại Đề án 06/CP khi có yêu cầu: Trong kỳ báo cáo, không phát sinh các văn bản, quy định tại Đề án 06/CP cần góp ý, chỉnh sửa.

- Chủ trì, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai định danh và xác thực điện tử, tích hợp thông tin các giấy tờ cá nhân của công dân trên thẻ CCCD và ứng dụng VNeID; thẩm định và phối hợp với Công an thị xã tham gia ý kiến vào các văn bản pháp luật nêu trên khi có yêu cầu của cơ quan soạn thảo: Trong kỳ báo cáo không phát sinh yêu cầu tham gia ý kiến vào các văn bản liên quan.

- Đối với việc kết nối chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử hệ thống đinh danh và xác thực điện tử, cổng dịch vụ công của thị xã phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch và làm giàu dữ liệu dân cư. Phòng Tư pháp thị xã Bình Long đã triển khai thực hiện đăng ký hộ tịch trên hệ thống dịch vụ công của tỉnh, đồng bộ với Phần mềm đăng ký hộ tịch của Bộ Tư pháp.

- Chủ trì, phối hợp với Công an thị xã, Văn phòng HĐND và UBND thị xã kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử tại địa phương với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống đinh danh và xác thực điện tử, cổng dịch vụ công của thị xã phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo thị xã: Hiện tại đối với việc kết nối chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử tại địa phương với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn thị xã Bình Long chưa thực hiện được. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa 2 ngành cần sự phối hợp, thống nhất, chỉ đạo, xây dựng cơ sở, đường truyền kết nối giữa hai Bộ Tư pháp và Bộ Công an, tuy nhiên đến thời điểm hiện Bộ Tư pháp và Bộ Công an chưa xây dựng và triển khai về địa phương.

- Chủ trì phối hợp với Công an thị xã kết nối các cơ sở dữ liệu quốc gia của ngành Tư pháp như: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, cơ sở dữ liệu quốc tịch, cơ sở dữ liệu trợ cấp pháp lý, cơ sở dữ liệu thi hành cán dân sự nói chung với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Hiện tại, phòng Tư pháp chỉ quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử trên địa bàn thị xã Bình Long, còn các các cơ sở dữ liệu khác không thuộc thẩm quyền quản lý của phòng Tư pháp. Việc kết nối các cơ sở dữ liệu chưa được thực hiện do chưa có hạ tầng kết nối giữa hai ngành Công an và Tư pháp.

4.2. Trung tâm Y tế

- Thống kê tổng số Cơ sở y tế, cơ sở khám chữa bệnh: 07 cơ sở (1 Trung tâm y tế và 6 trạm y tế xã, phường);

- Thông báo lưu trú: Các sơ sở y tế, khám chữa bệnh chưa thực hiện thông báo lưu trú qua Cổng dịch vụ công trực tuyến hoặc phần mềm thông báo lưu trú ASM;

- Thông tin tiêm chủng: Trong kỳ không báo cáo.

- Làm sạch dữ liệu tiêm chủng: Trong kỳ không báo cáo.

- Xác nhận hộ chiếu Vắc xin Covid-19: không;

- Tích hợp thông tin tiêm chủng vào CCCD, ứng dụng VNeID: không.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Xác định rõ việc hoàn thành các nhiệm vụ của Đề án 06/CP phải huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu của các cơ quan có liên quan và sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn. Căn cứ các chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn nghiệp vụ của các Bộ, Ngành có liên quan và quy chế hoạt động của Tổ công tác, từng thành viên Tổ công tác đã phát huy vai trò trách nhiệm chỉ đạo bộ phận chức năng tham mưu, giúp Tổ công tác triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án, kịp thời tham mưu UBND thị xã ban hành các văn bản để tổ chức, triển khai có hiệu quả Đề án 06/CP tại địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế

- Một số đơn vị vẫn còn tâm lý trông chờ vào sự chỉ đạo của cấp trên, chưa thực sự chủ động, quyết liệt, làm chậm tiến độ triển khai Đề án 06/CP tại địa phương, không đảm bảo thời gian quy định. Đặc biệt trong công tác thông tin báo cáo, một số thành viên, cũng như UBND xã, phường không quan tâm.

- Một số ban, ngành, xã, phường chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác này nên chưa thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công, chưa chấp hành chế độ thông tin báo cáo nên rất khó khăn cho việc tổng hợp của bộ phận giúp việc.

- Tỷ lệ hồ sơ nộp trên Cổng dịch vụ công so với hồ sơ nộp trực tiếp còn thấp.

- Cấp lại, cấp đổi thẻ CCCD qua dịch vụ công không phát sinh trường hợp nào. Do việc cấp lại, cấp đổi CCCD dễ dàng, tiện lợi nên người dân không đăng ký qua dịch vụ công để hẹn giờ mà lên trực tiếp Đội SQLHC về TTXH để thực hiện việc cấp đổi, cấp lại luôn.

3. Khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân

- Hệ thống tiếp nhận, xử lý hồ sơ cư trú trên các Cổng dịch vụ công còn chậm ảnh hưởng đến kết quả xử lý, giải quyết cư trú cho công dân, thao tác khó khiến công dân ngại sử dụng. Công tác tuyên truyền còn hạn chế, người dân chưa hiểu hết những lợi ích từ việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến. Một số trường hợp công dân đã được Bộ Công an cấp định danh điện tử mức 2, nhưng công dân chưa kích hoạt sử dụng do công dân không sử dụng điện thoại thông minh; một số công dân chưa hiểu, biết được các lợi ích của định danh điện tử; hoặc một số công dân cẩn trọng, nâng cao cảnh giác tuy đã nhận được tin nhắn SMS kích hoạt tài khoản nhưng chưa kích hoạt theo yêu cầu.

- Cán bộ chuyên trách về CNTT còn thiếu trong khi việc triển khai các dịch vụ công đòi hỏi phải có trình độ chuyên môn về CNTT, nên gặp nhiều khó khăn.

- Cấp uỷ, chính quyền địa phương chưa thật sự quan tâm, quyết liệt chú trọng trong việc triển khai các nhiệm vụ của Đề án, quá trình thực hiện chưa có sự quan tâm phối hợp với các đơn vị liên quan một cách triệt để cho rằng đây là nhiệm vụ của lực lượng Công an, dẫn đến việc thực hiện các nhiệm vụ không đảm bảo chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06/CP tại địa phương.

- Cơ sở hạ tầng đường truyền, thiết bị máy móc còn thiếu, thiết bị đã cũ, chậm, tiềm ẩn nguy cơ lộ lọt thông tin. Hệ thống dịch vụ công đôi khi không thể truy cập hoặc truy cập bị văng ra khỏi hệ thống dẫn đến việc đăng ký mất nhiều thời gian, có những thời điểm công dân đến cơ quan để được hướng dẫn nộp hồ sơ DVC nhưng mạng chậm, tập trung đông người chờ đợi lâu. Giao diện nộp hồ sơ trên điện thoại di động còn khó tiếp cận đối với người sử dụng ít khi dùng các phần mềm ứng dụng trên điện thoại di động hoặc máy tính.

- Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDL các chuyên ngành với CSDLQG về DC cần sự phối hợp, thống nhất, chỉ đạo xây dựng cơ sở vật chất, đường truyền kết nối cho đến nay vẫn chưa hoàn thiện.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

1. Tiếp tục tham mưu, đề xuất các cấp có thẩm quyền tổ chức, triển khai có hiệu quả đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06/CP; Chỉ đạo các ban, ngành, UBND các xã, phường, thôn, ấp, khu phố phát huy hiệu quả hoạt động của các Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP các cấp; Thường xuyên theo dõi đôn đốc, hướng dẫn các ban, ngành và UBND các xã, phường triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP và các nhiệm vụ do UBND thị xã giao.

2. Tích hợp, chia sẻ, triển khai các thủ tục hành chính thiết yếu trên các cổng dịch vụ công: Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn người dân các tiện ích khi sử dụng các dịch vụ công, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính nhanh chóng, theo phương thức tiện lợi; Đổi mới, đa dạng các hình thức tuyên truyền: Tuyên truyền trên mạng xã hội như Facebook, Zalo để tác động trực tiếp đến giới trẻ và từ đó thêm một kênh thông tin để đưa lợi ích của sử dụng DVCTT đến từng hộ gia đình.

3. Tiếp tục chỉ đạo Công an thị xã tập trung tối đa nguồn lực: tổ chức thu nhận hồ sơ cấp CCCD, định danh và xác thực điện tử cho công dân thuộc đối tượng ưu tiên trên địa bàn; triển khai các giải pháp làm sạch dữ liệu để bảo đảm thông tin công dân luôn "đúng, đủ, sạch, sống" theo quy định.

4. Trung tâm y tế chỉ đạo các Cơ sở y tế trên địa bàn đẩy mạnh việc thực hiện sử dụng thẻ CCCD, dần thay thế cho thẻ bảo hiểm y tế để phục vụ khám chữa bệnh (theo hướng dẫn tại Công văn số 931 ngày 28/2/2022 của Bộ Y tế).

5. Rà soát, đánh giá hạ tầng, hệ thống thông tin của địa phương và đề xuất trang cấp bổ sung thiết bị (máy tính, máy trạm) đảm bảo phục vụ việc triển khai Đề án 06/CP tại địa phương.

6. Tổ chức Họp giao ban định kỳ Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP của thị xã để đánh giá kết quả tháo gỡ các khó khăn vướng mắc và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp để triển khai, thực hiện có hiệu quả Đề án 06/CP tại địa phương.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06/CP tháng 3 năm 2023 phương hướng, nhiệm vụ tháng 4 năm 2023 Tổ công tác Đề án 06/CP UBND thị xã Bình Long báo cáo UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Chủ tịch; các PCT thị xã;
- Thành viên BCĐ Đề án 06/CP;
- LĐVP, CV (CNTT);
- Lưu: VT, CATX

TM. TỔ CÔNG TÁC
TỔ TRƯỞNG

CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Hoàng Thị Hồng Vân

TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06/CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu thống kê: **TKĐA** *(ban hành kèm theo Công văn số /UBND-NC ngày /12/2022 của UBND tỉnh)*

THỐNG KÊ KẾT QUẢ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06/CP THÁNG 3 NĂM 2023
(từ ngày 15/02/2023 đến ngày 15/03/2023)
(kèm theo báo cáo số 66 /BC-TCTTKĐA ngày 14/3/2023 của UBND thị xã)

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

**** Ghi chú:***

- ***Đơn vị thực hiện:*** *100% các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể;*
- ***Đơn vị đầu mối tổng hợp chung:*** *Công an tỉnh; cần thiết đánh giá các đơn vị làm tốt, chưa tốt trong kỳ báo cáo (nếu có);*
- ***Mốc thời gian:*** *thống kê từ khi triển khai (01/3/2022) đến thời điểm báo cáo;*

Kế hoạch triển khai Đề án *(theo KH 51/KH-UBND)*		**Thành lập Tổ công tác**			**Công tác tuyên truyền, quán triệt**					**Công tác tham mưu, ban hành các văn bản tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao**				**Ghi chú**
					Đăng ký, kích hoạt Đinh danh điện tử		**Đăng ký tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia**		**Tổng số cán bộ, nhân viên người lao động…**	**Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành văn bản**		**Ban hành các văn bản chỉ đạo theo ngành dọc**		
Số Kế hoạch	Ngày tháng năm	Số Quyết định	Ngày tháng năm	Tổng số thành viên	Mức 2	Chưa đăng ký	Đã đăng ký	Chưa đăng ký		Tổng số	Nội dung văn bản	Tổng số	Nội dung văn bản	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*	*(15)*	*(16)*	*(17)*	*(18)*	*(19)*

57/KH-UBND	3/15/2021	1341/QĐ-UBND	7/15/2022	24	5	5	20	0	**20**	4	(1) Công văn số /UBND-VX ngày 06/3/2023 về việc tổ chức lớp tập huấn hướng dẫn tra cứu thông tin công dân trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, (2) Báo cáo số 43/BC-TCTTKĐA ngày 17/02/2023 của UBND thị xã về báo cáo Kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06/CP tháng 02 và phương hướng nhiệm vụ tháng 03/2023, (3) Công văn số 486/UBND-VX ngày 06/3/2023 về việc tiếp tục đôn đốc các tổ chức, cá nhân đăng ký, cam kết bảo đảm an ninh, an toàn bảo mật thông tin sử dụng dịch vụ xác thực thông tin cá nhân, (4) Công văn số 480/UBND-NC ngày 06/3/2023 về việc góp ý dự thảo Kế hoạch triển khai Đề án 06/CP.	7	(1) Phòng Lao động thương binh và xã hội thị xã tham mưu ban hành Công văn số 480/UBND-VX ngày 06/3/2023 về việc triển khai thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội. Công an thị xã ban hành: (2) Kế hoạch số 39/KH-CATX-QLHC ngày 02/3/2023 triển khai tháng cao điểm làm sạch dữ liệu dân cư bảo đảm " đúng, đủ, sạch, sống" và nâng cao hiệu quả thực hiện Đề án 06/CP trong lực lượng Công an thị xã. (3) Công văn số 58/CATX(QLHC) ngày 13/02/2023 v/v tuyên truyền các phương thức khai thác, sử dụng thông tin thay thế cho việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú (4) Công văn số 85/CATX-QLHC ngày 17/02/2023 về việc rà soát, thống kê một số nội dung để phục vụ xây dựng, triển khai, nâng cấp, triển khai cơ sở dữ liệu. (5) Công văn số 100/CATX-QLHC ngày 22/02/2023 về việc giải quyết thủ tục cấp giấy xác nhận thông tin cư trú bằng hình thức thủ công. (6) Công văn số 114/CATX-QLHC ngày 03/03/2023 v/v phối hợp thu thập, cập nhật dữ liệu Hội, đoàn thể vào phần DC01 mở rộng, (7) Kế hoạch số 37/KH-CATX-QLHC ngày 27/02/2023 kiểm tra, khảo sát công tác khai thác, sử dụng	

1 - Đánh giá thêm một số nội dung có liên quan trong công tác tổ chức, triển khai thực hiện: công tác kiểm tra, hướng dẫn, các làm hay, sáng tạo ... (nếu có).

2 - Khó khăn, vướng mắc, đề xuất (nếu có).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO

1. KẾT QUẢ 25 DỊCH VỤ CÔNG THIẾT YẾU *(theo KH 51/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh)*

**** Ghi chú:***

- ***Đơn vị thực hiện:*** *các các Sở, Ban, Ngành được phân công tại cột số (5);*
- ***Đơn vị đầu mối tổng hợp chung:*** *Văn phòng UBND tỉnh; cần thiết đánh giá các đơn vị làm tốt, chưa tốt trong kỳ báo cáo (nếu có);*
- ***Mốc thời gian:*** *thống kê trong thời hạn báo cáo (tháng, quý, năm);*

STT	Dịch vụ công thiết yếu	Cổng DVC triển khai	Mức độ	Đơn vị báo cáo	Tổng số hồ sơ	Dịch vụ công		Trực tiếp	Số hóa kết quả giải quyết TTHC		Chưa số hóa
						Số lượng	Tỷ lệ		Số lượng	Tỷ lệ	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
1	**Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân**	DVC Bộ Công an	4	Công an thị xã	**3**	**3**	100%	0	**0**	0%	0

2	**Cấp lại, đổi thẻ căn cước công dân**	-	3	Công an thị xã	**208**	**1**	0%	207	**0**	0%	208
3	**Đăng ký thường trú**	-	4	Công an thị xã	**615**	**364**	591869918699187%	251	**564**	100%	0
4	**Đăng ký tạm trú**	-	4	Công an thị xã	**28**	**28**	100%	0	**29**	100%	0
5	**Khai báo tạm vắng**	-	4	Công an thị xã	**0**	**0**	0%	0	**0**	0%	0
6	**Thông báo lưu trú**	-	4	Công an thị xã	**238**	**219**	920168067226891%	19	**29**	100%	0
7	**Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy**	-	3	Công an thị xã	**634**	**595**	938485804416404%	39	**0**	0%	0
8	**Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội)**	-	4	Công an thị xã	**0**	**0**	0%	0	**0**	0%	0
9	**Đăng ký khai sinh**	-	3	Sở Tư pháp							
10	**Đăng ký khai tử**	-	3	Sở Tư pháp							
11	**Đăng ký kết hôn**	-	3	Sở Tư pháp							
12	**Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông**	-	3	Công an tỉnh							
13	**Thủ tục làm con dấu mới và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu**	-	4	Công an tỉnh				0			
14	**Thủ tục làm con dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu con dấu**	-	4	Công an tỉnh				0			
15	**Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi**	-	3	Văn phòng UBND tỉnh	**91**			0			
16	**Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí**	-	3	Văn phòng UBND tỉnh	**0**			0			
17	**Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình**	-	4	Bảo hiểm xã hội tỉnh				0			
18	**Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân**	-	4	Cục Thuế tỉnh				0			
19	**Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ).**	-	4	Sở Tài nguyên và Môi trường				0			
20	**Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe**	-	4	Sở Giao thông vận tải				0			

21	**Đăng kí dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng (SỞ THỰC HIỆN)**	-	4	Sở Giáo dục và Đào tạo				0			
22	**Cấp phiếu lý lịch tư pháp**	-	4	Sở Tư pháp				0			
23	**Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp**	-	4	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội				0			
24	**Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V) (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp**	-	4	Điện lực tỉnh				0			
25	**Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện)**	-	4	Điện lực tỉnh				0			
				TỔNG	**1.817**	**1.210**	**665932856356632%**	**516**	**622**	**51404958677686%**	**208**

1 - Đánh giá thêm một số nội dung có liên quan (nếu có).

2 - Khó khăn, vướng mắc, đề xuất (nếu có).

2. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CÁC DỊCH VỤ CÔNG KHÁC VÀ SỐ HÓA KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH *(ngoài 25 DVC thiết yếu; số hóa theo Quyết định số 1403/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND tỉnh)*

**** Ghi chú:***

- ***Đơn vị thực hiện:*** *100% các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể;*
- ***Đơn vị đầu mối tổng hợp chung:*** *Văn phòng UBND tỉnh; cần thiết đánh giá các đơn vị làm tốt, chưa tốt trong kỳ báo cáo (nếu có);*
- ***Mốc thời gian:*** *thống kê trong thời hạn báo cáo (tháng, quý, năm);*

STT	**Đơn vị**	**Dịch vụ công trực tuyến**		**Tổng số hồ sơ DVC đã tiếp nhận và giải**	**Số hóa kết quả giải quyết TTHC**			**Số hóa kết quả giải quyết TTHC** *(Từ 01/6/2022 trở về trước)*			
		Mức độ 3	Mức độ 4		Số lượng	Tỷ lệ	Chưa số hóa	**Tổng số hồ sơ số hóa**	Đã số hóa	Tỷ lệ	Chưa số hóa
(1)	*(2)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*	*(15)*
1	**Công an thị xã**	2	6	**1.210**	**1.206**	996694214876033%	4	16164	**60**	0%	16.104
...	....										

1 - Đánh giá thêm một số nội dung có liên quan (nếu có).

2 - Khó khăn, vướng mắc, đề xuất (nếu có).

3. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI KẾT NỐI, CHIA SẺ GIỮA CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA KHÁC; CƠ SỞ DỮ LIỆU CHUYÊN NGÀNH VỚI CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ *(theo HD số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và truyền thông)*

**** Ghi chú:***

- ***Đơn vị thực hiện:*** *các Sở, Ban, Ngành được phân công tại cột số (2);*
- ***Đơn vị đầu mối tổng hợp chung:*** *Công an tỉnh; cần thiết đánh giá các đơn vị làm tốt, chưa tốt trong kỳ báo cáo (nếu có);*
- ***Mốc thời gian:*** *thống kê từ khi triển khai (01/3/2022) đến thời điểm báo cáo;*

12	Cơ sở dữ liệu quốc gia khác; Cơ sở dữ liệu chuyên ngành	Hệ thống			Rà soát, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ		Xây dựng Cơ sở dữ liệu				
		Sử dụng	Đảm bảo tiêu chuẩn 1552								
		Tự trang bị đầu tư	Đảm bảo	Chưa đảm bảo, cần đề xuất gì	Rà soát quy trình nghiệp vụ	Tái cấu trúc dữ liệu	Thu thập	Chuẩn hóa dữ liệu	Số hóa dữ liệu	Kiểm tra, phúc tra	Đảm bảo dữ liệu "đúng, đủ, sạch
(1)	*(2)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*	*(15)*	*(16)*
1	**Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm**										
2	**Cơ sở dữ liệu đất đai (về chủ sử dụng đất) và các cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường khác (thông tin liên quan đến công dân)**										
3	**Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp**										
4	**Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính**										
5	**Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập**										
6	**Cơ sở dữ liệu quốc gia về Khoa học và Công nghệ**										
7	**Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức**										
8	**Cơ sở dữ liệu thuế**										
9	**Cơ sở dữ liệu sổ sức khỏe điện tử**										

10	**Cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe, đăng kiểm phương tiện**										
11	**Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội**										
12	**Cơ sở dữ liệu bản án, quyết định của Tòa án**										
13	**Cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân**										
14	**Cơ sở dữ liệu về giáo dục và đào tạo**										
15	**Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm**										
16	**Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức viên tại địa phương: quản lý công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên…**										

17	**Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn**										
18	**Các cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như**										
18.1	*Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử*										
18.2	*Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính*										
18.3	*Cơ sở dữ liệu quốc tịch*										
18.4	*Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp*										
18.5	*Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý*										
18.6	*Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng*										
18.7	*Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung*										

1 - Đánh giá thêm một số nội dung có liên quan (nếu có).

2 - Khó khăn, vướng mắc, đề xuất (nếu có).

4. KẾT QUẢ MỘT SỐ NỘI DUNG THEO CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH

**** Ghi chú:***

- ***Đơn vị thực hiện:*** *các Sở, Ban, Ngành được phân công;*
- ***Đơn vị đầu mối tổng hợp chung:*** *Công an tỉnh; cần thiết đánh giá các đơn vị làm tốt, chưa tốt trong kỳ báo cáo (nếu có);*
- ***Mốc thời gian:*** *thống kê trong thời hạn báo cáo (tháng, quý, năm);*

4.1. PHÒNG TƯ PHÁP

Việc trà soát các văn bản về tích hợp thông tin các giấy tờ cá nhân của công dân trên thẻ căn cước công dân và ứng dụng VNEID			**Rà soát các thủ tục hành chính có yêu cầu xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú…**		**Số hóa dữ liệu Hộ tịch**					**Công tác phối hợp với lực lượng Công an** *(theo Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND)*				
					Đang thực hiện					**Kết quả cấp các Giấy tờ Hộ tịch**				
Số lượng	Đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế	Chưa rà soát	Số lượng	Đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay	Tổng số phải thực hiện	Đã số hóa	Tỷ lệ	Còn lại	Kiểm tra, phúc tra dữ liệu	Tổng số	Giấy khai sinh	Giấy kết hôn	Giấy khai tử	Giấy tờ hộ tịch khác
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*	*(15)*	*(16)*	*(17)*	*(18)*	*(19)*
0	0	Chưa rà soát	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		0

- Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất (nếu có)

4.2. TRUNG TÂM Y TẾ

Tổng số Cơ sở y tế, cơ sở khám chữa bệnh	Thông báo lưu trú				Thông tin tiêm chủng					Làm sạch dữ liệu tiêm chủng			Xác nhận Hộ chiếu vắc xin COVID-19	Tích hợp thông tin tiêm chủng vào CCCD, ứng dụng
	Cơ sở đã thực hiện	Số lượng	Cơ sở chưa thực hiện	Lý do	Tổng số	Mũi 1	Mũi 2	Mũi 3	Mũi 4	Tổng số dữ liệu làm sạch	Đã thực hiện	Còn lại		
-1	*-2*	*-3*	*-4*	*-5*	*-10*	*-11*	*-12*	*-13*	*-14*	*-15*	*-16*	*-17*	*-18*	*-19*
7	0	0	0	Chưa được hướng dẫn thực hiện	127204	43916	43916	28923	10449	11447	6373	5074	Chưa thực hiện do chưa được cấp thiết bị token	

- Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất (nếu có)

4.3. VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND; PHÒNG VĂN HÓA - THÔNG TIN; UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG

Công tác tuyên truyền, truyền thông về Đề án					Kết quả giải quyết TTHC trên cổng dịch vụ công của tỉnh									
		Đài phát thanh và truyền hình			Thủ tục hành chính đã cung cấp					Số hồ sơ đã giải quyết		Số hồ sơ đang giải quyết		
Cổng Thông tin của tỉnh	Báo, đài tại địa phương	Số lượng tin, bài, phóng sự....	Thời lượng	Các trang mạng xã hội Zalo, Facebook ...	Theo mức độ	Theo cấp có thẩm quyền			Tổng số hồ sơ nhận giải quyết	đúng và trước hạn	Quá hạn	Chưa đến hạn	Quá hạn	Số hồ sơ không hợp lệ
					Mức độ 4	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã						
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*	*(15)*	*(16)*	*(17)*	*(18)*	*(19)*
		12	142	2			2.277	573	1.776	1.766	10	1.071		

- Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất (nếu có)